

Số: 78 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2019

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) thành phố Hà Nội năm 2019 và định hướng đến năm 2021

Sau 5 năm triển khai các Nghị quyết số 19/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, Chỉ số Môi trường Kinh doanh của Việt Nam đã có những bước cải thiện nhanh, vững chắc, được các tổ chức quốc tế đánh giá cao, được doanh nghiệp và người dân ghi nhận. Năm 2018, theo đánh giá của Ngân hàng Thế giới, Chỉ số Môi trường Kinh doanh của Việt Nam tăng 13 bậc so với năm 2016 (từ vị trí thứ 82 lên vị trí 69)¹. Mặc dù vậy, xếp hạng chỉ số môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh của Việt Nam mới đang ở mức trung bình khá trên bình diện quốc tế². Bên cạnh một số chỉ số thành phần có mức cải thiện nhanh, vẫn còn một số chỉ số thành phần cải thiện chậm, giảm hạng mạnh so với khu vực và thế giới³.

Đối với thành phố Hà Nội, triển khai chỉ đạo của Trung ương, hàng năm Thành phố ban hành Kế hoạch để triển khai đến tất cả các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã. Thành phố triển khai nghiêm túc chỉ đạo của Chính phủ, kết nối việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh theo tinh thần của Nghị quyết số 19 với việc cải thiện Chỉ số PCI. Thành phố Hà Nội được Chính phủ ghi nhận là địa phương chủ động, tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết; đã chỉ định đầu mối, thiết lập cơ chế theo dõi thực hiện Nghị quyết và đã đạt được kết quả tích cực, đóng góp vào kết quả chung của cả nước. Đến nay, tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 toàn thành phố đạt 55%. Tỷ lệ hồ sơ đăng ký kinh doanh qua mạng đạt 100%, tỷ lệ doanh nghiệp khai thuế qua mạng, đạt tỷ lệ 98,4%, số doanh nghiệp có từ 10 lao động trở lên thực hiện giao dịch hồ sơ điện tử Bảo hiểm xã hội đạt 98,8%. Rà soát, đơn giản hóa 91 thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Thời gian giải quyết TTHC trong lĩnh vực đăng ký kinh doanh và đầu tư giảm 31,5%. Thời gian cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ 30 ngày xuống còn 14 ngày. Thời gian tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp đối với công trình nhỏ hơn 5 tuyến là 11 ngày, đối với công trình từ 5 tuyến trở lên là 16 ngày. Bên cạnh đó, Thành phố đã ban hành các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp như: Hỗ trợ

¹ Trong đó, chỉ số thành phần "Tiếp cận điện năng" tăng 69 bậc (từ vị trí thứ 96 lên vị trí thứ 27), Chỉ số "Nộp thuế và bảo hiểm xã hội" tăng 36 bậc (từ vị trí thứ 167 lên vị trí thứ 131), Chỉ số "Khởi sự kinh doanh" tăng 17 bậc (từ vị trí thứ 121 lên vị trí thứ 104)

² (Việt Nam xếp thứ 69/190 về môi trường kinh doanh, thứ 77/140 về năng lực cạnh tranh). Trong khu vực ASEAN, Việt Nam đứng thứ 5 về xếp hạng môi trường kinh doanh và đứng thứ 7 về năng lực cạnh tranh; Việt Nam chưa vào nhóm 4 nước dẫn đầu ASEAN.

³ Chỉ số "Giải quyết phá sản doanh nghiệp" năm 2018 giảm 8 bậc so với năm 2016, ở vị trí thứ 133/190, Chỉ số "Giao dịch thương mại qua biên giới" giảm 7 bậc, xếp vị trí thứ 100/190.

tiếp cận tín dụng, vay từ Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố, mặt bằng sản xuất kinh doanh, xúc tiến thị trường, đào tạo nguồn nhân lực; phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp lần đầu, kinh phí làm dấu, chuyển phát nhanh trả kết quả tại nhà cho doanh nghiệp thành lập mới.

Hà Nội nằm trong top 10 tỉnh, thành phố có chất lượng điều hành kinh tế xuất sắc nhất năm 2018. Chỉ số PCI của Hà Nội 6 năm tăng bậc liên tiếp, về đích trước 01 năm so với mục tiêu Thành phố đã đề ra tại các Kế hoạch: số 147/KH-UBND ngày 30/7/2016, số 74/KH-UBND ngày 30/3/2017, số 130/KH-UBND ngày 07/6/2018. Kết quả Chỉ số PCI ghi nhận sự nỗ lực của Thành phố đối với việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; khẳng định sự quyết liệt, sáng tạo của Thành phố trong chỉ đạo điều hành với phương châm “*lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm để phục vụ*”.

Niềm tin của các nhà đầu tư, doanh nghiệp với Thành phố đã được khẳng định qua sự đột phá trong thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp trong thời gian vừa qua. Năm 2018, Thành phố thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 7,501 tỷ USD, đứng đầu cả nước và cao nhất kể từ 30 năm thực hiện chủ trương thu hút đầu tư nước ngoài. Riêng trong 3 năm 2016-2018 và 3 tháng đầu năm 2019 thu hút được 18,29 tỷ USD, bằng 2,92 lần giai đoạn 2011-2015; số doanh nghiệp thành lập mới đạt kỷ lục từ trước đến nay với 78,728 nghìn doanh nghiệp thành lập mới, chiếm hơn 30,2% tổng số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới từ năm 1992 đến nay, nâng tổng số doanh nghiệp đăng ký trên địa bàn Thành phố là 260.379 doanh nghiệp.

Năm 2019, với chủ đề: “*Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị*”, Thành phố đã xác định “*Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh; khuyến khích đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp; phát triển doanh nghiệp cả về số lượng và chất lượng*” là một trong những nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu. Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ và trước yêu cầu thực tiễn về cải thiện, môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, Thành phố ban hành Kế hoạch như sau:

I. Mục tiêu và các chỉ tiêu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của Thành phố

1. Mục tiêu

- Nghiêm túc thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ với tinh thần thành phố Hà Nội phấn đấu tiên phong trong cả nước về cải thiện môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh, góp phần cùng cả nước thực hiện mục tiêu nâng cao thứ hạng trong các xếp hạng quốc tế: Chỉ số Môi trường kinh doanh của Ngân hàng thế giới (WB); Chỉ số Năng lực cạnh tranh của Diễn đàn kinh tế thế giới (WEF); Chỉ số Đổi mới sáng tạo của Tổ chức sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO); Chỉ số Hiệu quả logistics của WB; Chỉ số Năng lực cạnh tranh du lịch (WEF); Chỉ số Chính phủ điện tử của Liên hiệp quốc (UN); phấn đấu môi trường môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh nước ta thuộc nhóm ASEAN 4.

- Tiếp tục xây dựng môi trường kinh doanh công khai, minh bạch, thân thiện, thông thoáng; tạo thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo. Khuyến khích các sáng kiến cải cách nhằm rút ngắn quy trình, giảm số lượng và đơn giản hóa nội dung thủ tục hành chính. Tiếp tục xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, năng động, phục vụ tốt nhất người dân và doanh nghiệp. Tạo động lực để tăng cường thu hút đầu tư trong nước và đầu tư nước ngoài.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của Thành phố, phấn đấu duy trì và cải thiện về điểm số và xếp hạng của Chỉ số PCI qua từng năm. Kiên định mục tiêu: Phấn đấu đến năm 2020, Hà Nội thuộc nhóm 10 địa phương dẫn đầu cả nước về Chỉ số PCI.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

- Phấn đấu năm 2019, các chỉ tiêu về môi trường kinh doanh theo Nghị quyết số 02/NQ-CP tiếp tục đạt và vượt so với các chỉ tiêu đã đạt kết quả trong năm 2018; Chỉ số PCI năm 2019 đạt điểm số và xếp hạng tăng so với năm 2018.

- Các sở, ngành, quận, huyện, thị xã duy trì công khai minh bạch, cập nhật và hướng dẫn rõ ràng 100% các quyết định, chính sách, thủ tục hành chính trên website/trang thông tin điện tử của đơn vị...

- Giữ vững tỷ lệ đăng ký kinh doanh qua mạng đạt 100%.

- Duy trì tỷ lệ doanh nghiệp thực hiện kê khai thuế điện tử, nộp thuế điện tử đạt trên 98%. Đảm bảo 100% hồ sơ hoàn thuế được kiểm tra theo quy định và giải quyết đúng hạn.

- Phấn đấu thời gian thông quan hàng hóa dưới 05 giờ 15 phút đối với hàng hóa xuất khẩu và dưới 21 giờ đối với hàng hóa nhập khẩu.

- Thực hiện hiệu quả cơ chế liên thông giải quyết một số thủ tục hành chính giữa cơ quan quản lý nhà nước thuộc Thành phố và Tổng công ty điện lực thành phố Hà Nội trong lĩnh vực đầu tư xây dựng công trình điện trung áp trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Quyết định số 2280/QĐ-UBND ngày 11/5/2018. Thời gian tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp đối với công trình nhỏ hơn 5 tuyến là 11 ngày, đối với công trình từ 5 tuyến trở lên là 16 ngày.

- Tiếp tục duy trì thời gian đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản còn 14 ngày.

- Phấn đấu 80% thủ tục hành chính của các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn được cung cấp trực tuyến cấp độ 3, 4. Phấn đấu thực hiện cung cấp ít nhất 30% số dịch vụ công trực tuyến ở cấp độ 4.

- Khuyến khích 100% trường học, bệnh viện, công ty điện, công ty cấp, thoát nước, công ty vệ sinh môi trường, các công ty viễn thông, bưu chính, truyền hình trên địa bàn đô thị phối hợp với các ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán để thu học phí, viện phí, tiền điện, trông giữ xe... bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, ưu tiên giải pháp thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ.

II. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu và trách nhiệm của các đơn vị

1. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp chung cho tất cả các sở, ban, ngành,

UBND các quận, huyện, thị xã.

a) Triển khai các biện pháp, giải pháp để Chỉ số PCI năm 2019 đạt kết quả tốt hơn năm 2018.

Ngay sau khi Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam công bố Chỉ số PCI năm 2018, các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã tập trung triển khai ngay các nhiệm vụ, giải pháp phát huy để các chỉ số thành phần, các chỉ tiêu của Chỉ số PCI đạt kết quả tốt, khắc phục các chỉ số thành phần, chỉ tiêu còn xếp hạng thấp, hoặc giảm hạng để kết quả Chỉ số PCI năm 2019 tăng điểm số và tăng hạng so với năm 2018.

b) Tăng cường thông tin, tuyên truyền đến cộng đồng doanh nghiệp về Kế hoạch của Thành phố, các đơn vị trong việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của Hà Nội, vị thế của Thủ đô.

Từng sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã tăng cường chủ động trong công tác truyền thông, tạo sự đồng thuận xã hội trong việc thực hiện nhiệm vụ về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh thuộc trách nhiệm của mình. *Chủ động trong việc xây dựng hình ảnh của đơn vị*, đóng góp vào hình ảnh của Thành phố: “Xây dựng chính quyền phục vụ - Lấy người dân và doanh nghiệp là đối tượng để phục vụ” và vị thế của Thủ đô là “Trung tâm chính trị - hành chính quốc gia, trung tâm lớn về văn hóa, khoa học, giáo dục, kinh tế và giao dịch quốc tế, một động lực phát triển của vùng đồng bằng Sông Hồng và cả nước”.

c) Nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của lãnh đạo và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của Thành phố.

Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt về vai trò, ý nghĩa, nhiệm vụ của việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh theo chỉ đạo của Chính phủ, của Thành phố và yêu cầu thực tiễn phát triển của Thành phố. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ trực tiếp tiếp xúc với doanh nghiệp. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức “kỷ cương - trách nhiệm - tận tình - thân thiện” với để phục vụ doanh nghiệp và người dân.

Các sở, ngành được phân công làm đầu mối chủ trì triển khai, theo dõi việc cải thiện các Chỉ số theo Nghị quyết số 02/NQ-CP và Chỉ số PCI: Chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan để tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp để cải thiện các Chỉ số. Liên hệ với ngành dọc Trung ương để có tài liệu về Bộ chỉ số được phân công theo dõi để các Sở, ban, ngành, địa phương hiểu đúng, thống nhất về các bộ chỉ số, nhóm chỉ số, chỉ số thành phần, các mục tiêu, mẫu biểu báo cáo; công khai trên Trang thông tin điện tử của cơ quan. Tổng hợp kết quả thực hiện cải thiện các chỉ số được phân công của ngành, định kỳ hàng quý báo cáo UBND Thành phố; đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp vào báo cáo chung về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này. Các đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp tốt với đơn vị chủ trì và chịu trách nhiệm về các chỉ tiêu thành phần thuộc lĩnh vực của cấp, ngành mình phụ trách.

Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm trước UBND Thành phố nếu để cán bộ, công chức của đơn vị mình có hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp và người dân khi thực hiện các TTHC cũng như các hoạt động công vụ có liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp do đơn vị mình đảm trách.

Thủ trưởng các sở, ngành trực thuộc UBND Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã và các ngành thuộc ngành dọc Trung ương trên địa bàn Thành phố (Cục Thuế Thành phố, Cục Hải quan Thành phố, Cục Quản lý thị trường, Bảo hiểm xã hội Thành phố, Công an Thành phố) có trách nhiệm phối hợp với Thanh tra Thành phố trong việc xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra, phối hợp xử lý các tình huống khi có sự chồng chéo (nếu có) trong hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp hàng năm để hạn chế việc chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, đảm bảo nguyên tắc một năm chỉ thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch không quá một lần đối với doanh nghiệp và đơn vị trực thuộc.

d) Cải cách thủ tục hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin để giảm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp trong khởi sự kinh doanh và thực hiện các quy định của nhà nước.

Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã:

- Thực hiện hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019 theo Quyết định số 7028/QĐ-UBND ngày 28/12/2018, Kế hoạch Công nghệ thông tin năm 2019 theo Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 12/02/2019 của Thành phố. Coi trọng mục tiêu hướng tới sự hài lòng của công dân, doanh nghiệp trong công tác cải cách TTHC.

- Nâng cao chất lượng giải quyết TTHC, hạn chế tối đa việc doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần, khắc phục tình trạng quá hạn trong giải quyết TTHC; thực hiện nghiêm việc xin lỗi cá nhân, tổ chức khi xảy ra tình trạng chậm, muộn do lỗi chủ quan của đơn vị trong giải quyết TTHC.

- Đảm bảo thực thi đầy đủ điều kiện kinh doanh đã bị bãi bỏ, những nội dung được đơn giản hóa của các quy định về điều kiện kinh doanh; không tự đặt thêm điều kiện kinh doanh trái quy định của pháp luật; xử lý nghiêm những cán bộ, công chức không thực hiện đúng, đầy đủ các quy định mới về điều kiện kinh doanh.

- Tiếp tục rà soát, đơn giản hoá và kiến nghị đơn giản hóa theo thẩm quyền các thủ tục hành chính để tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong quá trình giao dịch.

- Chú trọng trao đổi thông tin giữa các sở, ngành, quận, huyện, thị xã giữa các phòng, ban trong đơn vị để nâng cao hiệu lực, hiệu quả của quá trình quản lý của bộ máy hành chính nhà nước.

- Nâng cao tính chuyên nghiệp, năng lực và phẩm chất đội ngũ cán bộ, công chức. Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn định kỳ, thường xuyên cập nhật những chủ trương, văn bản pháp luật mới ban hành nhằm củng cố kiến thức chuyên môn của các cán bộ công chức, đặc biệt đội ngũ cán bộ trực tiếp làm việc với nhân dân và doanh nghiệp.

- Duy trì, nâng cấp, mở rộng các Trang/Cổng thông tin điện tử các cấp

trên nền tảng công nghệ dùng chung. Tiếp tục duy trì hoạt động hiệu quả và triển khai mới các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Mở rộng triển khai biên lai điện tử tại các cơ quan thu phí đối với dịch vụ hành chính công trên địa bàn Thành phố; ứng dụng rộng rãi các dịch vụ thanh toán điện tử. Nâng cao chất lượng, đào tạo, tập huấn về CNTT cho cán bộ công chức, viên chức của Thành phố; xây dựng các tài liệu trực tuyến giúp người dân nâng cao nhận thức, tham gia chính quyền điện tử và thành phố thông minh.

e) Công khai, minh bạch hóa thông tin cho doanh nghiệp.

Tất cả các sở, ngành, quận, huyện, thị xã theo chức năng nhiệm vụ công khai minh bạch, cập nhật và hướng dẫn rõ ràng: quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch ngành, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các quyết định, chính sách, thủ tục hành chính cho công dân, doanh nghiệp trên website/trang thông tin điện tử của đơn vị... Doanh nghiệp chỉ phải thực hiện những yêu cầu đúng như những gì đã được niêm yết, công khai.

g) Khuyến khích các sáng kiến trong cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của Thành phố.

Thành phố khuyến khích các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã, UBND các xã, phường, thị trấn có sáng kiến, mô hình tốt trong triển khai thực hiện nhiệm vụ để cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và xây dựng hình ảnh cơ quan thân thiện, chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả.

Thành phố kêu gọi các Hiệp hội doanh nghiệp, Hiệp hội ngành nghề, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đóng góp ý kiến để Thành phố tiếp tục có những giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của Thành phố.

2. Các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

a) Về đăng ký thành lập doanh nghiệp, tạo môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo.

(1) *Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư:*

- Chủ trì tham mưu, triển khai các giải pháp để duy trì và phát huy kết quả *Chỉ số Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp*, cải thiện *Chỉ số Gia nhập thị trường* trong Bộ Chỉ số PCI.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị tham mưu triển khai hiệu quả cải thiện *Chỉ tiêu về Khởi sự kinh doanh*, *Chỉ tiêu về Bảo vệ nhà đầu tư* trong Bộ Chỉ số Môi trường kinh doanh của Ngân hàng Thế giới, theo dõi *Chỉ số Năng lực cạnh tranh - GCI* của Diễn đàn kinh tế thế giới (WEF).

- Khẩn trương hoàn thiện, trình UBND Thành phố ban hành Đề án “Hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố Hà Nội”.

- Phấn đấu giữ vững tỷ lệ 100% tổng số hồ sơ đăng ký doanh nghiệp tiếp nhận thực hiện qua mạng, đảm bảo thời gian giải quyết đúng hạn và sớm trước quy định. Phấn đấu 30% hồ sơ trực tuyến được giải quyết đạt mức độ 4.

- Rà soát quy trình giải quyết hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng, cắt

giảm thời gian giải quyết trong nội bộ nhằm phản hồi tính hợp lệ của hồ sơ đến doanh nghiệp một cách nhanh nhất. Ưu tiên rút ngắn thời gian giải quyết đối với thủ tục công bố mẫu dấu còn 01 ngày (giảm 67% thời gian so với quy định), thủ tục chấm dứt hoạt động địa điểm kinh doanh còn 03 ngày (giảm 40% thời gian so với quy định), thủ tục thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện còn 02 ngày làm việc (giảm 33% thời gian so với quy định).

- Phân đầu đạt tỷ lệ 10% trả kết quả giải quyết thủ tục đăng ký doanh nghiệp qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Chủ động đề xuất với Bộ Kế hoạch và Đầu tư - cơ quan chủ trì tham mưu sửa đổi Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính. Tiếp tục kiến nghị với Cục Quản lý Đăng ký kinh doanh Bộ Kế hoạch và Đầu tư để sửa đổi hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia theo hướng đơn giản và tiện ích trong quá trình giải quyết hồ sơ, đặc biệt là việc tác nghiệp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng.

- Chủ động phát triển các dịch vụ tiện ích hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp; tích cực triển khai công tác chuẩn hóa dữ liệu, số hóa tài liệu, hồ sơ đăng ký doanh nghiệp theo quy định và kế hoạch của Thành phố. Tổ chức các hội nghị tập huấn, hội thảo chuyên đề cho doanh nghiệp và các đơn vị tư vấn để hướng dẫn, phổ biến kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.

(2) *Giao Sở Thông tin và Truyền thông* tiếp tục duy trì và vận hành hiệu quả “Vườn ươm doanh nghiệp công nghệ thông tin đổi mới sáng tạo Hà Nội” (Vườn ươm) thông qua các hoạt động ươm tạo, tổ chức hội nghị, hội thảo, xúc tiến đầu tư cho các dự án khởi nghiệp. Hoàn thành bộ cảm nang nghiệp vụ tổ chức hỗ trợ ươm tạo khởi nghiệp. Tổng kết 03 năm hoạt động của Vườn ươm.

Tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm cơ hội đầu tư và phát triển sản xuất kinh doanh thông qua hoạt động của “Cổng thông tin Hệ sinh thái Khởi nghiệp thành phố Hà Nội” - StartupCity.vn, Cổng thông tin doanh nghiệp, Trang thông tin điện tử Công nghiệp và Doanh nghiệp công nghệ thông tin Hà Nội.

b) Cải thiện việc tiếp cận các nguồn lực cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp: đất đai, vốn, lao động, công nghệ.

(1) *Giao Sở Quy hoạch Kiến trúc*: Tham mưu lập, hoàn thiện và trình phê duyệt Quy hoạch không gian ngầm đô thị; Quy chuẩn kiến trúc xây dựng 4 quận trung tâm; Quy hoạch phân khu H1-1 (A,B,C); H1-2, H1-3, H1-4. Công bố công khai quy hoạch cho các tổ chức, doanh nghiệp biết, thực hiện và giám sát việc thực hiện quy hoạch. Số hóa và tăng cường kết nối, chia sẻ thông tin quy hoạch giữa Sở Quy hoạch Kiến trúc và UBND các quận, huyện, thị xã.

(2) *Giao Sở Tài nguyên và Môi trường*:

- Chủ trì theo dõi và thực hiện các giải pháp khắc phục kết quả *Chỉ số Tiếp cận đất đai* trong Bộ Chỉ số PCI.

- Chủ trì tham mưu giải pháp cải thiện *Chỉ tiêu Đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản* trong Bộ Chỉ số Môi trường kinh doanh của Ngân hàng thế giới, *Chỉ số Chất lượng quản lý hành chính đất đai* trong Bộ Chỉ số Năng lực cạnh tranh - GCI của Diễn đàn kinh tế thế giới (WEF).

- Thực hiện công khai thông tin về Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất; tổ chức cung cấp thông tin quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất giúp cho tổ chức, cá nhân dễ dàng tiếp cận các thông tin về sử dụng đất, đảm bảo công khai, minh bạch trong tiếp cận đất đai.

- Tiếp tục rà soát, thực hiện quyết liệt để cơ bản hoàn thành 100% cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn; giải quyết vướng mắc và nâng cao tỷ lệ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức, cơ sở tôn giáo.

- Xây dựng, hoàn thành hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn Thành phố Hà Nội để đưa vào vận hành khai thác.

(3) *Giao Sở Xây dựng*: Chủ trì, phối hợp Công an Thành phố; Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu triển khai thực hiện các giải pháp cải thiện *Chỉ tiêu Cấp phép xây dựng* trong Bộ Chỉ số Môi trường kinh doanh theo chỉ đạo của UBND Thành phố tại văn bản số 2238/UBND-ĐT ngày 22/5/2018 về thực hiện các biện pháp rút ngắn thời gian cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan (theo cách tiếp cận của Ngân hàng Thế giới); Theo dõi *Chỉ số hạ tầng* trong Bộ Chỉ số Năng lực cạnh tranh - GCI của Diễn đàn Kinh tế thế giới. Đề xuất liên thông các TTHC có liên quan đến thủ tục cấp phép xây dựng công trình thuộc dự án nhằm rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục. Tiếp tục thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với các thủ tục cấp phép xây dựng.

(4) *Công an Thành phố* với ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về thẩm duyệt phòng cháy, chữa cháy (quản lý toàn bộ công trình, hạng mục công trình đã được thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy chữa cháy), triển khai phần mềm tính phí thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy chữa cháy, phần mềm lưu trữ, quản lý hồ sơ bản vẽ thiết kế. (Chỉ tiêu thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy là chỉ tiêu thành phần trong Chỉ tiêu cấp phép xây dựng trong Bộ Chỉ số Môi trường kinh doanh).

(5) *Giao Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất* đôn đốc các chủ đầu tư Khu công nghiệp Quang Minh I, Khu công viên công nghệ thông tin, Khu công nghiệp Thạch Thất, Quốc Oai hoàn thiện hạ tầng và duy tu bảo dưỡng, đáp ứng yêu cầu của các nhà đầu tư thứ phát; đôn đốc chủ đầu tư xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp Quang Minh II hoàn thiện việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng. Đẩy mạnh công tác thu hút đầu tư vào Khu công nghiệp Hỗ trợ Nam Hà Nội. Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công, công khai minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp. 100% TTHC thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất được thực hiện ở cấp độ 3.

(6) *Giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh thành phố Hà Nội* chỉ đạo các TCTD trên địa bàn Thành phố:

- Chủ trì tham mưu triển khai thực hiện các giải pháp cải thiện *Chỉ tiêu Tiếp cận tín dụng* trong Bộ Chỉ số Môi trường kinh doanh của Ngân hàng thế giới.

- Thực hiện tốt các chính sách tín dụng của Trung ương; chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng cho nền kinh tế; duy trì bền vững tỷ lệ nợ xấu dưới 3%.

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng hiện đại hóa, mở rộng và nâng cao chất

lượng thanh toán trong nước và quốc tế, nâng cao chất lượng dịch vụ ngân hàng hiện có, chú trọng phát triển dịch vụ trình độ cao, chất lượng cao. Phát triển các dịch vụ ngân hàng hiện đại, dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt.

- Triển khai Kế hoạch thúc đẩy phát triển đột phá về hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin, nhất là công nghệ chủ chốt trong toàn ngành ngân hàng theo Quyết định số 2617/QĐ-NHNN ngày 28/12/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp 4.0).

- Tiếp tục thực tốt Chương trình Kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong lĩnh vực tín dụng.

- Đổi mới quy trình cho vay, đơn giản hóa thủ tục vay vốn, nâng cao khả năng thẩm định để rút ngắn thời gian giải quyết cho vay, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận vốn phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội thực hiện thanh toán điện tử trong thu nộp và chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

(7) Giao Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Rà soát, hoàn thiện các thủ tục, điều kiện thành lập, hoạt động đối với cơ sở giáo dục và đào tạo. Tạo điều kiện thuận lợi cho cung ứng dịch vụ giáo dục, đào tạo theo cơ chế thị trường gắn với kiểm soát chặt chẽ chất lượng và đầu ra.

- Chủ trì, tham mưu cho UBND Thành phố triển khai các giải pháp để tiếp tục nâng cao hiệu quả và chất lượng giáo dục với mục tiêu nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp. Nâng cao trình độ giáo viên tiếng Anh và giáo viên dạy các môn khoa học bằng tiếng Anh, hướng tới trao đổi giáo viên các cấp trong khối các nước ASEAN và các nước trên thế giới.

- Triển khai hệ thống thông tin quản lý giáo dục trên phạm vi toàn Thành phố; xây dựng cơ sở dữ liệu tập trung của Thành phố về giáo dục đào tạo phục vụ công tác quản lý các cấp; tuyển sinh trực tuyến, quản lý cơ sở dữ liệu học sinh và giáo viên.

- Tập trung đầu tư xây dựng và phát triển một số trường chất lượng cao ngang tầm với khu vực và thế giới nhằm đáp ứng tốt hơn chiến lược phát triển nguồn nhân lực của Thành phố và nhu cầu xã hội, đồng thời nâng cao khả năng cạnh tranh và hội nhập quốc tế của giáo dục Thủ đô.

- Triển khai hiệu quả Đề án đào tạo chương trình song bằng Chương trình Tú tài Việt Nam và A-level của Anh Quốc. Tăng cường ký kết thỏa thuận hợp tác giáo dục song phương, đa phương với các cơ sở giáo dục của các nước trong khu vực và trên thế giới.

- Số hóa đề án rà soát quy hoạch mạng lưới trường học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, qua đó công khai vị trí ô đất xây dựng trường học để tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận đất đai một cách chủ động.

(8) Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì tham mưu các giải pháp tiếp tục phát huy kết quả *Chỉ số Đào tạo*

lao động trong Bộ Chỉ số PCI; Chỉ số Chất lượng đào tạo nghề trong *Bộ Chỉ số Năng lực cạnh tranh* của Diễn đàn kinh tế thế giới.

- Đẩy mạnh liên doanh, liên kết thực hiện nhận chuyển giao công nghệ, phương thức đào tạo, chương trình, giáo trình đào tạo từ các nước có nền giáo dục hiện đại, tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.

- Triển khai đa dạng hóa các dịch vụ cung ứng nhân lực cho các doanh nghiệp trên địa bàn. Cập nhật là nắm bắt đầy đủ tình hình biến động về lao động tại các doanh nghiệp để đưa ra các biện pháp hỗ trợ kịp thời, gắn kết hoạt động thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp với giao dịch việc làm nhằm nhanh chóng đưa người lao động quay trở lại thị trường lao động.

- Tổ chức hiệu quả các hội nghị tập huấn cho doanh nghiệp về chính sách bảo hiểm và chế độ đóng bảo hiểm xã hội, tiền lương,... những chính sách mới liên quan đến người lao động nhằm giải đáp thắc mắc và kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Phối hợp với Liên đoàn Lao động, Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất tổ chức các lớp đối thoại về chính sách pháp luật.

- Tiếp tục tham mưu, đề xuất đầu tư xây dựng trường chất lượng cao đạt chuẩn quốc tế và đầu tư nghề trọng điểm của Thành phố.

- Xây dựng và tổ chức triển khai toàn diện công tác việc làm - an toàn lao động năm 2019, gồm: Kế hoạch tổ chức hơn 100 phiên giao dịch việc làm; kế hoạch về thu thập, lưu trữ thông tin thị trường lao động năm 2019; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về thông tin thị trường lao động.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý và điều hành hệ thống Sàn giao dịch việc làm, phát triển website vieclamhanoi.net thành Cổng thông tin điện tử về lao động của Thành phố.

- Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện đúng các quy định của pháp luật về lao động, tiền lương. Chủ động theo dõi, nắm bắt phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan xử lý các tranh chấp lao động nhằm giải thiếu các vụ đình công, lãn công.

(9) *Giao Sở Khoa học và Công nghệ:*

- Chủ trì theo dõi *Bộ Chỉ số Đổi mới sáng tạo* theo đánh giá của WIPO.

- Triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển chương trình phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2019-2020 (Kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 27/12/2018).

- Hướng dẫn doanh nghiệp nghiên cứu, đổi mới công nghệ, tiếp nhận, cải tiến, hoàn thiện, làm chủ công nghệ thông qua các hoạt động nghiên cứu, tìm kiếm, giải mã, chuyển giao công nghệ.

- Hướng dẫn doanh nghiệp nhỏ và vừa xác lập, khai thác, quản lý, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ; đăng ký chứng nhận hợp đồng chuyển giao công nghệ. Hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu hàng hóa, chỉ dẫn địa lý và phát triển thương hiệu cho các sản phẩm hàng hóa.

- Hướng dẫn doanh nghiệp nhỏ và vừa xây dựng, hoàn thiện hồ sơ đăng ký chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

- Hỗ trợ thông tin cho doanh nghiệp trong lĩnh vực khoa học và công nghệ. Tổng hợp danh mục các văn bản hướng dẫn về nghiên cứu, đổi mới công nghệ, tiếp nhận, cải tiến, làm chủ công nghệ, tìm kiếm, giải mã, chuyển giao công nghệ; xác lập, khai thác, quản lý, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ của doanh nghiệp nhỏ và vừa; nhận chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ và công bố trên cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Tổ chức triển khai hiệu quả nội dung liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp trong 5 Nghị định của Chính phủ và 01 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành năm 2018 liên quan đến lĩnh vực khoa học và công nghệ: Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 về quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng vốn nhà nước; Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành; Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao Công nghệ; Quyết định số 30/2018/QĐ-TTg ngày 31/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ Quy định trình tự, thủ tục xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, đổi mới công nghệ; phương tiện vận tải chuyên dùng trong dây chuyền công nghệ sử dụng trực tiếp cho hoạt động sản xuất của dự án đầu tư.

(10) *Giao Sở Ngoại vụ:*

Tiếp tục phát huy mối quan hệ với các đối tác quốc tế để thúc đẩy hợp tác quốc tế về giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ, xúc tiến đầu tư, quảng bá du lịch.

c) Giảm thời gian, chi phí thực hiện các quy định của Nhà nước trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh: thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội, tiếp cận điện năng,...

(1) *Giao Cục Thuế Hà Nội:*

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị tham mưu triển khai hiệu quả cải thiện *Chỉ tiêu Nộp thuế* trong Bộ Chỉ số Môi trường kinh doanh của Ngân hàng Thế giới.

- Mở rộng áp dụng hóa đơn điện tử, cơ bản hoàn thành trong năm 2019.

- Duy trì, triển khai mở rộng các hoạt động kê khai - nộp thuế, phí, lệ phí - hoàn thuế điện tử, hóa đơn điện tử, kiểm tra điện tử.

- Tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá trình tự, thời gian thực hiện tất cả các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Cục Thuế và Chi cục Thuế. Trên cơ sở đó đề xuất, kiến nghị chuẩn hóa, đơn giản hóa thủ tục hành

chính, rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính và bãi bỏ các thủ tục hành chính không còn phù hợp.

- Tăng cường đối thoại với người nộp thuế và các hiệp hội về chính sách thuế và thủ tục hành chính thuế. Thiết lập hệ thống tiếp nhận, xử lý để nắm bắt kịp thời những khó khăn, vướng mắc của người nộp thuế; ghi nhận và giải quyết các kiến nghị và phản ánh của người nộp thuế về thủ tục hành chính cũng như các nội dung liên quan đến việc thực thi công vụ của công chức thuế. Kịp thời báo cáo, kiến nghị các cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết, điều chỉnh các thủ tục hành chính thuế không phù hợp.

- Xây dựng và triển khai các nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp với mục tiêu của cung cấp và hỗ trợ kịp thời các thông tin pháp lý, giải đáp liên quan đến chính sách, thủ tục về thuế, các dịch vụ hỗ trợ liên quan cho doanh nghiệp.

- Chủ động triển khai các giải pháp quản lý, tăng cường phối hợp trong nội bộ cơ quan thuế trên cơ sở chuyên môn hóa, đổi mới phương pháp xử lý nghiệp vụ và ứng dụng công nghệ thông tin nhằm rút ngắn tối đa thời gian giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở các quy định hiện hành.

- rà soát, đánh giá và kiến nghị xây dựng, nâng cấp hoặc chủ động xây dựng các ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu của các hoạt động nghiệp vụ và trong công tác giải quyết thủ tục hành chính. Sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành và giám sát toàn diện việc thực thi công vụ, thanh tra - kiểm tra thuế, giải quyết thủ tục hành chính thuế.

(2) Giao Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội:

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị tham mưu triển khai hiệu quả cải thiện *Chỉ tiêu Nộp BHXH* trong Bộ Chỉ số Môi trường kinh doanh của Ngân hàng Thế giới.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong các khâu nghiệp vụ từ BHXH cấp thành phố đến quận, huyện, thị xã, phấn đấu 100% đơn vị thực hiện giao dịch hồ sơ điện tử.

- Phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Thành phố, các Ngân hàng thương mại, Kho bạc Nhà nước thực hiện kết nối dữ liệu tiền đóng BHXH, BHYT, BHTN của các đơn vị, doanh nghiệp để thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 về kê khai, đóng nộp HNXH, BHYT, BHTN.

- Tiếp tục thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính.

- Công khai TTHC, cập nhật kịp thời các hướng dẫn, thay đổi chính sách về BHXH, BHYT.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chính sách pháp luật về BHXH, BHYT; đổi mới về nội dung và hình thức, tăng cường đối với các doanh nghiệp và người lao động nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

(3) Giao Cục Hải quan Hà Nội:

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị tham mưu triển khai hiệu quả cải thiện *Chỉ tiêu Giao dịch thương mại qua biên giới* trong Bộ Chỉ số Môi trường kinh doanh của Ngân hàng Thế giới.

- Khảo sát mức độ hài lòng của doanh nghiệp và các đối tác khi làm thủ tục hải quan tại Cục Hải quan thành phố Hà Nội, phần đầu tỷ lệ hài lòng đạt trên 95%.

- Phần đầu 65% số lượng doanh nghiệp có hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn làm thủ tục tại Hải quan thành phố Hà Nội.

- Đo thời gian giải phóng hàng hóa xuất khẩu. Phần đầu thời gian thông quan hàng hóa dưới 05 giờ 15 phút đối với hàng hóa xuất khẩu, 21 giờ đối với hàng hóa nhập khẩu. Tỷ lệ phân luồng: luồng xanh tối thiểu 69%, luồng vàng không quá 25%, luồng đỏ không quá 6%. Thủ tục hải quan được thực hiện “mọi lúc - mọi nơi - mọi phương tiện”: Người khai hải quan thực hiện khai báo mọi nơi, với thời gian 24/7, trên các thiết bị cố định, di động hỗ trợ.

- Đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền của Cục Hải quan thành phố Hà Nội và các Chi cục; chủ động rà soát những vướng mắc, bất cập của cơ chế, chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật và tổng hợp, báo cáo đề xuất Tổng Cục Hải quan, Bộ Tài chính bổ sung hoặc thay thế nhằm đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất.

- Xây dựng sổ tay nghiệp vụ quản lý rủi ro trong lĩnh vực hải quan; kế hoạch kiểm soát rủi ro theo mô hình đặc thù tại các Chi cục: Nội Bài, Gia Thụy, Bắc Hà Nội.

(4) Giao các sở, ngành: Tài chính, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Công an, Y tế, Thông tin và Truyền thông, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, ... theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp tốt với Cục Hải quan: đảm bảo thực thi đầy đủ các quy định về cắt giảm danh mục mặt hàng và cải cách hành chính về kiểm tra chuyên ngành; kết nối chia sẻ thông tin giữa các cơ quan, tổ chức quản lý, kiểm tra chuyên ngành với các cơ quan hải quan để giảm thủ tục, hồ sơ và rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục kiểm tra chuyên ngành.

(5) Giao Sở Quy hoạch Kiến trúc, Sở Công Thương, Tổng công ty Điện lực Hà Nội (EVN), Sở Xây dựng, Ban Quản lý các Khu công nghệ và Chế xuất Hà Nội, UBND các quận, huyện, thị xã: Triển khai hiệu Quyết định số 2280/QĐ-UBND ngày 11/5/2018 của UBND Thành phố về việc liên thông giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư xây dựng công trình điện trung áp trên địa bàn thành phố Hà Nội. Công khai hóa quy trình, thủ tục tiếp cận điện năng. Phần đầu thời gian giải quyết dưới 5 ngày đối với những thủ tục thuộc trách nhiệm ngành điện. Cải tiến quy trình nghiệp vụ theo hướng công khai, minh bạch và đơn giản hóa các thủ tục, rút ngắn thời gian cung cấp dịch vụ. Tăng cường áp dụng khoa học công nghệ để chủ động cung cấp thông tin giao dịch, tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng dễ tiếp cận - dễ tham gia - dễ giám sát. Đẩy mạnh quảng bá và thực hiện 32 dịch vụ điện trực tuyến có hiệu quả để khách hàng biết và tham gia. Hoàn thiện hệ thống chăm sóc khách hàng trực tuyến, qua thiết bị di động, các ứng dụng công nghệ. Đa dạng hóa hình thức, phương thức thanh toán tiền điện trên nhiều kênh tiện ích khác nhau, phần đầu tỷ lệ khách hàng thanh toán qua hình thức điện tử tăng thêm 10% so với năm 2018.

(6) Giao Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì tham mưu, là đầu mối theo dõi, tổng hợp báo cáo và triển khai các giải pháp cải thiện Chỉ số *Tính minh bạch* trong Bộ Chỉ số PCI của VCCI; Chỉ số *Ứng dụng Công nghệ thông tin* trong Bộ Chỉ số Năng lực cạnh tranh của Diễn đàn kinh tế thế giới; *Chỉ số Chính phủ điện tử* của Liên hợp quốc.

- Tham mưu với UBND Thành phố đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền điện tử. Phấn đấu 80% thủ tục hành chính của các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn được cung cấp trực tuyến cấp độ 3,4. Phấn đấu thực hiện cung cấp ít nhất 30% số dịch vụ công trực tuyến ở cấp độ 4. Triển khai một số thành phần cơ bản của Thành phố thông minh hướng tới xây dựng thành phố Hà Nội thông minh bền vững trên nền tảng công nghệ chủ chốt của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0. Nâng cao chất lượng đào tạo, tập huấn về CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố; xây dựng các tài liệu trực tuyến giúp người dân nâng cao kiến thức, tham gia xây dựng chính quyền điện tử và thành phố thông minh. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của ứng dụng và phát triển CNTT trong sự nghiệp xây dựng, phát triển Thủ đô; góp phần nâng cao xếp hạng nhóm chỉ số Ứng dụng CNTT, Chính phủ điện tử.

- Hình thành và đưa vào khai thác sử dụng một số thành phần cơ bản của hệ thống giao thông thông minh và du lịch thông minh. Nghiên cứu, triển khai một số thành phần cơ bản của y tế thông minh, giáo dục thông minh, môi trường thông minh, nông nghiệp thông minh, đô thị thông minh...

- Nâng cao chất lượng quản lý nhà nước về báo chí, truyền thông và thông tin điện tử. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, công khai minh bạch các thủ tục hành chính, chủ trương chính sách của Thành phố và các thông tin hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, tạo đồng thuận xã hội trong thực hiện nhiệm vụ về cải thiện môi trường đầu tư, môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của thành phố Hà Nội.

(7) Giao Sở Nội vụ:

- Chủ trì, đầu mối theo dõi và đẩy mạnh triển khai các giải pháp để nâng hạng Chỉ số *"Tính năng động của chính quyền tỉnh"*, *"Chi phí thời gian"* trong Bộ Chỉ số PCI.

- Tham mưu các giải pháp về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, công chức; bồi dưỡng về đạo đức công vụ, kỷ luật kỷ cương hành chính, chuyên môn nghiệp vụ... đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu thực tiễn.

- Tham mưu xây dựng và triển khai Kế hoạch đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tại các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã.

d) Rút ngắn thời gian đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản; Bảo vệ quyền sở hữu tài sản hợp pháp và quyền tự do kinh doanh của người dân và doanh nghiệp; Tạo lập môi trường cạnh tranh bình đẳng.

(1) Giao Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện cơ chế một cửa liên

thông, kết nối điện tử, đơn giản thủ tục và thực hiện giải pháp cần thiết để tiếp tục duy trì thời gian đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản dưới 14 ngày.

(2) *Giao Thanh tra Thành phố:*

- Tham mưu, triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng; chủ trì tham mưu giải pháp để cải thiện, nâng hạng *Chỉ số Chi phí không chính thức* trong Bộ Chỉ số PCI; theo dõi *Chỉ số Kiểm soát tham nhũng* trong Bộ Chỉ số Năng lực cạnh tranh của Diễn đàn kinh tế thế giới.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, công khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra và kiểm toán doanh nghiệp để tránh trùng lặp, chồng chéo; đảm bảo nguyên tắc không thanh tra, kiểm tra quá 1 lần/1 doanh nghiệp/năm; không thanh tra, kiểm tra khi không có căn cứ theo quy định của pháp luật.

- Nâng cao vai trò hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp tuân thủ quy định pháp luật.

- Tham mưu, xây dựng đa dạng các kênh phát hiện thông tin, tiếp nhận ý kiến phản hồi của doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế về tố cáo hành vi nhũng nhiễu và có cơ chế kiểm tra, giám sát chặt chẽ nhằm kiểm soát, ngăn chặn kịp thời hành vi có biểu hiện nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp trong thanh tra, kiểm tra.

- Tham mưu với Thành phố: Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của các sở, ban, ngành, tập trung vào những nội dung trọng tâm, lĩnh vực dư luận xã hội quan tâm. Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của UBND các quận, huyện, thị xã, tập trung công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực đất đai, khoáng sản, môi trường, đầu tư xây dựng, tài chính, ngân sách; Thanh tra việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng của Giám đốc sở, Chủ tịch UBND cấp huyện, tập trung những nơi phát sinh nhiều vụ việc khiếu kiện phức tạp, dư luận có nhiều ý kiến.

(3) *Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã và các cơ quan Tư pháp:* Tạo môi trường lành mạnh, an toàn để doanh nghiệp kinh doanh theo đúng pháp luật. Có cơ chế giám sát và kiểm tra định kỳ để bảo đảm mọi phản ánh, khiếu kiện đều được ghi nhận và trả lời cho doanh nghiệp. Doanh nghiệp có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà pháp luật không cấm. Không hình sự hóa các quan hệ kinh tế, dân sự; đồng thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật.

(4) *Giao Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa chủ trì, phối hợp với các Hiệp hội doanh nghiệp, Hiệp hội Ngành nghề:*

- Chủ trì theo dõi và triển khai thực hiện các giải pháp cải thiện *Chỉ số “Cạnh tranh bình đẳng”* trong Bộ Chỉ số PCI.

- Tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các chính sách của Trung ương, Thành phố liên quan đến doanh nghiệp. Chủ động phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước của Thành phố để tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp của Thành phố, các quy hoạch, kế hoạch của Thành phố.

- Là đầu mối tiếp nhận thông tin, kiến nghị của doanh nghiệp, báo cáo

lãnh đạo UBND Thành phố để giải đáp, xử lý và tháo gỡ cho doanh nghiệp. Định kỳ hàng quý tổng hợp các khó khăn, vướng mắc và đề xuất của doanh nghiệp gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố.

e) Giải quyết tranh chấp hợp đồng, tranh chấp phá sản doanh nghiệp và thực hiện cải cách thủ tục hành chính tư pháp.

Giao Sở Tư pháp:

- Chủ trì tham mưu, theo dõi và triển khai các giải pháp cải thiện *Chỉ số “Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự”* trong Bộ Chỉ số PCI; theo dõi *Chỉ số Thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng, Chỉ số Thời gian giải quyết phá sản của doanh nghiệp* trong Bộ Chỉ số Môi trường kinh doanh, *Chỉ số Tuân thủ pháp luật* trong Bộ Chỉ số Năng lực cạnh tranh của Diễn đàn Kinh tế thế giới.

- Chủ trì tham mưu nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; triển khai hiệu quả các chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; phối hợp với các cơ quan tư pháp để đảm bảo tất cả các tranh chấp hợp đồng, phá sản doanh nghiệp được thực hiện theo đúng quy trình, thủ tục của pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, xử lý nghiêm các sai phạm trong việc giải quyết tranh chấp hợp đồng, phá sản.

- Chủ trì, phối hợp Tòa án nhân dân Thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố, Cục Thi hành án dân sự Thành phố: Nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp, chất lượng hoạt động xét xử các loại vụ án, đẩy nhanh tiến độ thi hành án dân sự để doanh nghiệp tin tưởng vào sự bảo vệ của pháp luật; Rút ngắn thời gian, nâng cao hiệu quả công tác thi hành án theo yêu cầu của Nghị quyết; Hỗ trợ hoạt động của tòa án, cơ quan thi hành án, thừa phát lại, luật sư; Phát triển về số lượng và chất lượng quản tài viên, doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản tại địa phương; Công khai thông tin đầy đủ, kịp thời về đội ngũ luật sư, quản tài viên, doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản trên địa bàn.

g) Tiếp tục thực hiện các biện pháp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, phát triển du lịch; nâng cao năng lực sẵn sàng hội nhập kinh tế quốc tế.

(1) *Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì và phối hợp với các đơn vị có liên quan* tổ chức các hội nghị đối thoại giữa lãnh đạo Thành phố với doanh nghiệp nhằm tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp; Tổng hợp các thông tin phản ánh về khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, báo cáo UBND Thành phố xem xét, quyết định.

(2) *Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các đơn vị:*

- Chủ trì tham mưu, theo dõi và triển khai các giải pháp cải thiện *Chỉ số “Tiếp cận điện năng”* trong Bộ Chỉ số Môi trường kinh doanh; *Chỉ số Hiệu quả Logistics* theo đánh giá của Ngân hàng Thế giới.

- Đẩy mạnh phối hợp, hỗ trợ nâng cao vai trò hoạt động của các Hiệp hội ngành hàng. Phối hợp với các Hiệp hội tổ chức hội thảo, gặp gỡ doanh nghiệp và các ngành hàng chức năng theo chuyên đề để tháo gỡ khó khăn của từng nhóm doanh nghiệp.

- Triển khai hiệu Quyết định số 2280/QĐ-UBND ngày 11/5/2018 của

UBND Thành phố về việc liên thông giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư xây dựng công trình điện trung áp trên địa bàn thành phố Hà Nội. Hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp trong việc tiếp cận với các thủ tục đầu tư xây dựng công trình điện được nhanh chóng, thuận tiện thông qua một đầu mối - một cửa. Đảm bảo điện cho sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt với chất lượng, an toàn và tiết kiệm.

- Thực hiện Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ thành phố Hà Nội 2019-2020 và Chương trình hỗ trợ xây dựng thương hiệu làng nghề. Tăng cường thu hút đầu tư lấp đầy các khu, cụm công nghiệp, thúc đẩy hình thành và phát triển các cụm công nghiệp gắn với phát triển doanh nghiệp dân doanh. Tham mưu các giải pháp đẩy nhanh tiến độ phê duyệt thành lập và đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp, trong đó có các cụm: CCN làng nghề Dị Nậu; CCN làng nghề Chàng Sơn - giai đoạn II; CCN làng nghề Hữu Bằng; CCN làng nghề Bình Phú I - giai đoạn II; CCN làng nghề Canh Nậu - giai đoạn II; CCN Cầu Bàu (huyện Ứng Hòa); CCN Tân Hòa (huyện Quốc Oai); CCN Ngọc Mỹ - Thạch Thán (huyện Quốc Oai)...

- Xây dựng, triển khai các giải pháp đồng bộ nhằm phát triển lĩnh vực logistics: Nghiên cứu, xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển hoạt động logistics trên địa bàn Thành phố; xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án "Quản lý và phát triển hoạt động logistics trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2016 - 2020". Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 08/01/2019 của UBND Thành phố về đẩy mạnh triển khai các giải pháp nhằm giảm chi phí logistics, kết nối hiệu quả hệ thống hạ tầng giao thông; tập trung rà soát, tham mưu thiết lập các khu hoạt động logistic có quy mô phù hợp, kết nối các đầu mối gom hàng, các kho tập kết, phân phối hàng; Kế hoạch phát triển thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2025...

- Tăng cường kiểm tra, xử lý đúng quy định pháp luật các hoạt động kinh doanh trái phép, chống buôn lậu, hàng giả, hàng cấm và gian lận thương mại, lũng đoạn thị trường, cạnh tranh không lành mạnh.

- Tiếp tục triển khai công tác tuyên truyền, tập huấn về hội nhập quốc tế, về chính sách liên quan hội nhập, cam kết hội nhập quốc tế, trong khuôn khổ Cộng đồng kinh tế ASEAN, các Hiệp định thương mại tự do cho các cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp; nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về các rào cản thương mại, xử lý hiệu quả các vụ điều tra chống bán phá giá, trợ cấp, tự vệ của nước nhập khẩu,... để nắm bắt cơ hội và vượt qua những thách thức trong giai đoạn hội nhập sâu rộng.

(3) *Giao Sở Tài chính chủ trì*, phối hợp các đơn vị hoàn thành kế hoạch sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước năm 2019: cổ phần hóa 06 doanh nghiệp, thực hiện thoái vốn nhà nước đầu tư tại 28 doanh nghiệp. Thực hiện công tác cơ cấu lại, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, thoái vốn nhà nước đầu tư đảm bảo tuân thủ đúng quy trình, quy định của pháp luật.

(4) *Giao Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch Thành phố:*

- Hoàn thành xây dựng Đề án Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch

Thành phố giai đoạn 2019 - 2020 và định hướng đến năm 2025.

- Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao chất lượng công tác xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch. Chú trọng công tác đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, người lao động làm công tác xúc tiến.

- Hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu cho công tác xúc tiến, tăng cường kết nối với các Hiệp hội trong và ngoài nước, các Đại sứ quán, Thương vụ, Tham tán thương mại nhằm cung cấp thông tin, tìm hiểu, khai thác những đối tác tiềm năng trong các hoạt động xúc tiến. Cập nhật xây dựng bộ ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho công tác xúc tiến. Triển khai các hoạt động xúc tiến đầu tư tại chỗ thông qua hỗ trợ tháo gỡ khó khăn vướng mắc, mở rộng sản xuất kinh doanh; kế hoạch xúc tiến đầu tư tại nước ngoài.

- Triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với tiến trình hội nhập và các hiệp định thương mại tự do (FTA). Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại có tính chất liên kết vùng, kết nối cung cầu; kết nối các sản phẩm nông, lâm, thủy sản theo mô hình chuỗi; xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông sản; tuyên truyền, quảng bá các sản phẩm nông nghiệp sạch, nông nghiệp an toàn.

- Đẩy mạnh các hoạt động quảng bá, xúc tiến điểm đến du lịch Hà Nội và các sản phẩm, dịch vụ đặc sắc của du lịch Hà Nội qua việc tham gia các hội chợ du lịch quốc tế tại các thị trường Nhật Bản, châu Âu, châu Úc; các sự kiện du lịch lớn trong nước như Năm Du lịch quốc gia, Hội chợ ITE thành phố Hồ Chí Minh và tổ chức quảng bá du lịch Hà Nội tại các tỉnh phía Nam; Hội chợ du lịch quốc tế VITM Hà Nội. Kết hợp tổ chức tham gia các Chương trình xúc tiến du lịch, giới thiệu điểm đến Hà Nội nhân dịp các sự kiện chính trị, ngoại giao, văn hóa và các chuyến thăm chính thức của Lãnh đạo Thành phố. Tổ chức đón các hãng lữ hành và các đơn vị truyền thông, báo chí nước ngoài đến khảo sát điểm đến cũng như sản phẩm du lịch của Hà Nội để triển khai các hoạt động kết nối doanh nghiệp du lịch của Hà Nội với doanh nghiệp du lịch quốc tế thông qua việc đón các đoàn FAM.

(5) *Giao các đơn vị: Sở Công Thương, Sở Tư pháp, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý các khu công nghiệp và chế xuất* theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp như: hỗ trợ tư vấn về pháp lý, thông tin thị trường, tuyển dụng, đào tạo lao động; xây dựng chiến lược kinh doanh, chiến lược sản phẩm; xây dựng, quản lý và quảng bá thương hiệu doanh nghiệp; đào tạo các giám đốc và nhà quản lý, ưu tiên hỗ trợ những doanh nghiệp hoạt động trong các ngành công nghiệp dịch vụ mũi nhọn, các ngành công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp có sản phẩm công nghiệp chủ lực, năng lượng sạch. Hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện hệ thống tiêu chuẩn chất lượng quốc tế (ISO, TQM...), đăng ký chất lượng, nhãn mác, in mã số, mã vạch sản phẩm. Khuyến khích các doanh nghiệp nghiên cứu, ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ và các phương pháp quản lý tiên tiến.

(6) *Giao Sở Du lịch:*

- Chủ trì tham mưu, theo dõi và triển khai các giải pháp cải thiện *Chỉ số Năng lực cạnh tranh du lịch*” theo đánh giá của Diễn đàn kinh tế Thế giới.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý chất lượng dịch vụ du lịch. Đảm bảo môi trường du lịch an ninh an toàn đối với khách du lịch, giữ gìn và phát huy hình ảnh Hà Nội là điểm đến du lịch an toàn - thân thiện - chất lượng - hấp dẫn.

- Triển khai thực hiện đề án du lịch thông minh; từng bước hình thành và đưa vào khai thác, sử dụng các thành phần cơ bản của hệ thống gồm: cơ sở dữ liệu dùng chung, cổng thông tin du lịch và ứng dụng mobile; số hóa sản phẩm dịch vụ du lịch; điểm tra cứu thông tin du lịch.

- Nghiên cứu, đề xuất danh mục các khu, điểm du lịch chất lượng cao cần tập trung đầu tư gắn với các mục tiêu, lộ trình, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng, tạo điểm đến du lịch hấp dẫn, tiêu biểu của Thành phố. Tham mưu ban hành Bộ tiêu chí chuẩn công nhận điểm du lịch, khu du lịch chất lượng cao của thành phố Hà Nội.

- Triển khai chương trình hợp tác tuyên truyền quảng bá thành phố Hà Nội trên kênh CNN quốc tế giai đoạn 2019-2023. Chủ động tuyên truyền, quảng bá du lịch thông qua các hoạt động đối ngoại của Thành phố và các sự kiện quốc tế được tổ chức tại Hà Nội.

- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, phát triển các sản phẩm du lịch hoàn chỉnh, chất lượng cao, hấp dẫn khách du lịch.

(7) *Giao Sở Ngoại vụ* thông tin, phổ biến cho các doanh nghiệp về môi trường, cơ hội và dự án hợp tác kinh tế quốc tế, đào tạo tại các quốc gia. Hỗ trợ các doanh nghiệp trong các vấn đề liên quan đến giao dịch, thương mại quốc tế nhằm bảo vệ tối đa lợi ích chính đáng của các doanh nghiệp.

III. Tổ chức thực hiện

1. Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã căn cứ nhiệm vụ được giao có trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện Kế hoạch này. Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND Thành phố về việc thực hiện Kế hoạch của UBND Thành phố triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chỉ số PCI; thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch; coi đây là một nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu của ngành mình, cấp mình. Tạo chuyên biến rõ nét về nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, công chức về tinh thần phục vụ người dân và doanh nghiệp.

2. Chế độ báo cáo: Định kỳ hàng quý (trước ngày 10 các tháng cuối quý), và báo cáo năm trước ngày 10 tháng 12, các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch của Thành phố và chương trình hành động của ngành, địa phương báo cáo UBND Thành phố (gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp). Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư làm đầu mối theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện các nhiệm vụ giao cho các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã, báo cáo UBND Thành phố.

3. UBND Thành phố đề nghị các hiệp hội doanh nghiệp, các doanh nghiệp trên địa bàn tích cực hợp tác, tăng cường đối thoại với các cấp chính quyền, tạo cơ chế thông tin hiệu quả, góp phần tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi để các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh ngày càng thành công, cùng đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển Thủ đô. /s/

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- BCĐ Đổi mới và phát triển DN;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư; (để báo cáo)
- Viện Quản lý kinh tế TW;
- Phòng TM&CN Việt Nam;
- TT TU, TT HĐND TP;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Các hiệp hội: DNHN, DNNVVHN;
- VPUB: CVP, các PCVP, TH, TKBT, các P.CV;
- Lưu: VT, KH&ĐT(02), KT. /s/

9159 (136)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH /s/



Nguyễn Đức Chung



PHÂN CÔNG CÁC ĐƠN VỊ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 02/NQ-CP

(Kèm theo Kế hoạch số 787 /KH-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2019 của UBND thành phố Hà Nội)

TT	Các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP	Mục tiêu nâng xếp hạng các chỉ số đến năm 2019 tại NQ 02 (bậc)	Mục tiêu nâng xếp hạng các chỉ số đến 2021 tại NQ 02 (bậc)	Đơn vị chủ trì, theo dõi
1	2	3	4	5
I	Về cải thiện Chỉ số Môi trường kinh doanh	5-7	15-20	Sở Kế hoạch và Đầu tư
1	Khởi sự kinh doanh (A1)	5	20-25	Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã phối hợp
2	Nộp thuế và bảo hiểm xã hội (A2)	7-10	30-40	Cục thuế Hà Nội; Bảo hiểm xã hội Hà Nội chủ trì
3	Cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan (A3)	1	2-3	Sở Xây dựng chủ trì Các sở, ngành gồm: Tài nguyên và Môi trường, Công an Thành phố phối hợp
4	Tiếp cận tín dụng (A4)	1	3-5	Ngân hàng Nhà nước TP Hà Nội chủ trì. Các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã; Các Hiệp hội doanh nghiệp, ngành nghề phối hợp.
5	Bảo vệ nhà đầu tư (A5)	5	14-19	Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã phối hợp
6	Tiếp cận điện năng (A6)	3-5	5-7	Sở Công Thương chủ trì; Tổng công ty Điện lực Hà Nội (EVN), Sở Xây dựng, Ban Quản lý các Khu công nghệ và Chế xuất Hà Nội, UBND các quận, huyện, thị xã phối hợp
7	Đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản (A7)	5-8	20-30	Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì Các Sở, ngành gồm: Sở Tư pháp, Cục Thuế và UBND các quận, huyện, thị xã phối hợp
8	Giao dịch thương mại qua biên giới (A8)	3-5	10-15	Cục Hải quan Hà Nội chủ trì
9	Thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng (A9)	3	8-12	Sở Tư pháp chủ trì theo dõi Các cơ quan tư pháp chủ trì thực hiện
10	Thời gian giải quyết phá sản doanh nghiệp (A10)	3	10-15	Sở Tư pháp chủ trì theo dõi Các cơ quan tư pháp chủ trì thực hiện
II	Nâng xếp hạng Năng lực cạnh tranh - GCI	3-5	5-10	Sở Kế hoạch và Đầu tư
1	Nâng xếp hạng chỉ số Chi phí tuân thủ pháp luật (B1)	2	5-10	Sở Tư pháp
2	Nâng xếp hạng chỉ số Kiểm soát tham nhũng (B2)	2-5	5-10	Thanh tra Thành phố
3	Nâng xếp hạng chỉ số Chất lượng quản lý hành chính đất đai (B3)	2-3	5-8	Sở Tài nguyên và Môi trường
4	Nâng xếp hạng nhóm chỉ số Hạ tầng (B4)	1	3-5	Sở Xây dựng
5	Nâng xếp hạng nhóm chỉ số Ứng dụng công nghệ thông tin (B5)	5	20-25	Sở Thông tin và truyền thông
6	Nâng xếp hạng chỉ số Chất lượng đào tạo nghề (B6)	5	20-25	Sở Lao động thương binh và xã hội
7	Nâng xếp hạng chỉ số Vốn hóa thị trường chứng khoán (B7)	5	10-15	

TT	Các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP	Mục tiêu nâng xếp hạng các chỉ số đến năm 2019 tại NQ 02 (bậc)	Mục tiêu nâng xếp hạng các chỉ số đến 2021 tại NQ 02 (bậc)	Đơn vị chủ trì, theo dõi
8	Nâng xếp hạng chỉ số Chi tiêu cho nghiên cứu và phát triển (B8)	2	6-10	
9	Nâng xếp hạng chỉ số Tăng trưởng về doanh nghiệp đổi mới sáng tạo (B9)	5	20-25	
10	Nâng xếp hạng chỉ số Công ty có ý tưởng sáng tạo mới đột phá (B10)	2	5-10	
III	Nâng xếp hạng Đổi mới sáng tạo - GII	2-3 bậc	5-7 bậc	Sở Khoa học và Công nghệ
1	Nâng xếp hạng nhóm chỉ số Hạ tầng công nghệ thông tin (C1)	5-7	10-15	
2	Nâng xếp hạng chỉ số Tuyển dụng lao động thâm dụng tri thức (C2)	5-7	15-20	
3	Nâng xếp hạng chỉ số Hợp tác nghiên cứu nhà trường - doanh nghiệp (C3)	3-5	10-15	
4	Nâng xếp hạng chỉ số Công nghệ thông tin và sáng tạo trong mô hình kinh doanh (C4)	5-7	15-20	
5	Nâng xếp hạng chỉ số Công nghệ thông tin và sáng tạo trong mô hình tổ chức (C5)	3-5	10-15	
6	Nâng xếp hạng chỉ số thuộc nhóm Sáng tạo trực tuyến (C6)	3-5	10-14	
7	Nâng xếp hạng chỉ số thuộc nhóm Giải pháp công nghệ (C7)	5-7	15-20	
8	Nâng xếp hạng chỉ số thuộc nhóm Năng lực đổi mới sáng tạo (C8)	3-5	10-15	
9	Nâng xếp hạng chỉ số thuộc nhóm Nguồn nhân lực (C9)	3-5	10-15	
IV	Nâng xếp hạng Hiệu quả logistics (của WB)		5-10 bậc	Sở Công thương
1	Nâng xếp hạng chỉ số Chất lượng và năng lực các dịch vụ logistics (D1)	1-2	3-5	
V	Nâng xếp hạng Năng lực cạnh tranh du lịch (của WEF)	7-10 bậc	10-15 bậc	Sở Du lịch
1	Nâng xếp hạng chỉ số Mức độ ưu tiên cho ngành du lịch (Đ1)	5-7	15-20	
VI	Nâng xếp hạng Chính phủ điện tử (của UN)		10-15 bậc	Sở Thông tin và truyền thông



PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CẢI THIỆN VÀ NÂNG CAO CÁC CHỈ SỐ THÀNH PHẦN TRONG CHỈ SỐ PCI
(Bản ban hành kèm theo Kế hoạch số 70 /KH-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2019 của UBND thành phố Hà Nội)

T T	Chỉ số thành phần	PCI 2016		PCI 2017		PCI 2018		Kế hoạch năm 2019	Đơn vị chủ trì theo dõi/thực hiện
		Chỉ số	Xếp hạng	Chỉ số	Xếp hạng	Chỉ số	Xếp hạng		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	Kết quả tổng hợp (có trọng số)	60,74	14	64,71	13			Chỉ số PCI năm 2019 đạt điểm số và xếp hạng tốt hơn so với năm 2018.	Sau khi VCCI công bố Chỉ số PCI 2018, các đơn vị đầu mối chủ trì thực hiện, theo dõi các chỉ số thành phần đề xuất, triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để phát huy các chỉ số thành phần đạt kết quả tốt và khắc phục các chỉ số thành phần còn kém hoặc giảm hạng
1	Gia nhập thị trường	7,51	63	6,72	62				Sở Kế hoạch và Đầu tư
2	Tiếp cận đất đai	4,16	63	5,32	59				Sở Tài nguyên và Môi trường
3	Tính minh bạch	6,04	45	6,31	37				Sở Thông tin và truyền thông
4	Chi phí thời gian	5,87	53	7,19	15				Sở Nội vụ
5	Chi phí không chính thức	4,67	53	4,4	55				Thanh tra Thành phố
6	Cạnh tranh bình đẳng	3,76	61	4,07	58				Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa
7	Tính năng động của chính quyền tỉnh	3,84	62	4,1	62				Sở Nội vụ
8	Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp	6,79	2	7,68	2				Sở Kế hoạch và Đầu tư
9	Đào tạo lao động	7,88	2	8,09	2				Sở Lao động Thương binh và Xã hội
10	Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự	4,18	59	4,88	59				Sở Tư pháp